

Số: 30/2024/QĐST - HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 28 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Nguyễn H**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Số 49/H05/7, Lê Đình Thám, phường HTĐ, quận HC, thành phố ĐN.

Bị đơn: Bà **Lê Thụy Ưu Đ**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Số 08, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Huỳnh Nguyễn H và bị đơn bà Lê Thụy Ưu Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Huỳnh Nguyễn H và bà Lê Thụy Ưu Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông Huỳnh Nguyễn H và bà Lê Thụy Ưu Đ xác nhận có 02 con chung là cháu Huỳnh Lê G, sinh ngày 01/03/2011 và cháu Huỳnh L, sinh ngày 01/9/2017; Ông H và bà Đ thống nhất thỏa thuận: Ông Huỳnh Nguyễn H đồng ý

giao con chung là cháu Huỳnh Lê G, sinh ngày 01/03/2011 cho bà Lê Thụy Ưu Đ được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Huỳnh Lê G là được sống với mẹ.

Ông yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Huỳnh L, sinh ngày 01/9/2017. Ông H và bà Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Nguyễn H và bà Lê Thụy Ưu Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, các thành viên trong gia đình không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con Tòa án có thể thay đổi quyền nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Ông Huỳnh Nguyễn H và bà Lê Thụy Ưu Đ khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Huỳnh Nguyễn H và bà Lê Thụy Ưu Đ khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Ông Huỳnh Nguyễn H và bà Lê Thụy Ưu Đ thống nhất thỏa thuận ông Huỳnh Nguyễn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí nêu trên, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0000140 ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho ông Huỳnh Nguyễn H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- UBND phường 1, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Gấm